TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **246/2021**/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày **22** tháng **12** năm **2021***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 328/2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 11 năm 2021, giữa:

*** Nguyên đơn**: Chị Phan Thị Châu Ng, sinh năm 1987

Địa chỉ: 274B, ấp Phú Hữu, xã Phú Hưng, thành phố BT, Bến Tre.

*** Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: 06, ấp Phú Tự, xã Phú Hưng, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1966

2/ Ông Phan Văn Ch, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: 274B, ấp Phú Hữu, xã Phú Hưng, thành phố BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 33, 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 14 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 14 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, kh on trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Châu Ng và anh Nguyễn Văn H được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 25/11/2008. Anh H tiếp tục nuôi cháu Hoàng Duy (phù hợp theo nguyện vọng của cháu). Ghi nhận việc anh H không yêu cầu chị Nga cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phan Thị Châu Ng được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết hai bên đương sự có quyền xin thây đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Phan Thị Châu Ng và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Ch và ông Phan Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Nga và anh Hà trả số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu đồng), nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2/ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thâm được giảm 50%, số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận:

Phần án phí của anh H chị Ng đồng ý nộp thay và được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002624 ngày 22/11/2021 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn trả lại cho chị Phan Thị Châu Ng số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***/Nơi nhận:**
- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -Tp Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã Phú Hưng, Tp Bến Tre;
- Các bên đương sự (2b) ;
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Mười